

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 73/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Quốc Trị, bà Bùi Thị Hảo.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Đoàn Thanh Minh, là Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST- HS ngày 09/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Xuân Tr, tên gọi khác: không, sinh năm 1985 tại xã L, huyện Nh, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn H, xã L, huyện Nh, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Mạnh H và bà Quách Thị Nh; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2021, chuyển tạm giam ngày 29/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đinh Văn Sỏi, sinh năm 1991

Trú tại: thôn trại Rào, xã Văn Phương, huyện Nh, tỉnh N. Vắng mặt.

Người làm chứng: các anh Phạm Văn L, Dư Mạnh T. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân Tr là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019 cho đến nay. Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23/9/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Tr đi bộ từ nhà tại thôn Hiền Quan, xã L, huyện Nh đến nhà anh Bùi Văn V, sinh năm 1997 (là em họ của Tr, người cùng thôn). Tại đây, Tr gặp anh Đinh Văn S, sinh năm 1991, trú tại xã V, huyện Nh (là một người bạn quen biết ngoài xã hội). Tr mượn xe mô tô Biển kiểm soát 76B1-181.65 của S rồi điều khiển xe mô tô đi từ nhà Việt đi

đến khu vực giáp ranh đường đê xã Th, huyện Nh và xã G, huyện G, với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực trên, Tr nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng một mình bên đường. Tr đến gần người đàn ông và hỏi: “*Anh ơi có bán hàng trắng không, để cho em ba trăm*” - ý Tr hỏi mua 300.000 đồng tiền Heroine, đồng thời Tr lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Tr 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Tuy không mở ra kiểm tra nhưng xác định bên trong là ma túy, Tr cầm gói ma túy ở tay trái, rồi điều khiển xe mô tô quay về. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tr về đến khu vực Bến phà Đồng Chưa, thuộc địa phận xã G, huyện G thì gặp Tổ công tác Công an huyện G phối hợp với Công an xã Gia Lạc làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Tổ công tác phát hiện tại lòng bàn tay trái của Tr có 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Tr khai nhận đó là gói ma túy Tr vừa mua nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác thu giữ và niêm phong gói nhỏ có đặc điểm nêu trên của Tr. Ngoài ra còn thu giữ của Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER Biển kiểm soát 76B1-181.65 và số tiền 316.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Bùi Xuân Tr có khối lượng 0,177 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M, để gửi đi xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 728/KLGD-PC09-MT ngày 29/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1761 gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1269 gam, là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. (Tất cả được niêm phong trong một phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 728/KLGD-PC09-MT).

Quá trình điều tra, Bùi Xuân Tr đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER Biển kiểm soát 76B1-181.65 cho anh Đinh Văn S.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển số tiền 316.000 đồng đến tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, chuyển 01 phong bì dán kín, trên mặt phong bì ghi số 728/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1269 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định pháp luật, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKS-GV ngày 08/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Bùi Xuân Tr ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1, 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Tr phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Tr từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/9/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, trên mặt phong bì ghi số 728/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1269 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định pháp luật, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; trả lại cho bị cáo Bùi Xuân Tr số tiền 316.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ 20 phút ngày 23/9/2021 đi xe mô tô Biển kiểm soát 76B1-181.65 đến khu vực đường đê giáp ranh xã Thượng Hòa, huyện Nh và xã Gia Minh, huyện G, gặp và mua được từ một người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng số tiền là 300.000 đồng. Tuy không mở ra kiểm tra nhưng Tr xác định bên trong gói vừa mua được là ma túy nên cầm lấy rồi quay xe đi về. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tr về đến Bến phà Đồng Chưa, thuộc địa phận xã G, huyện G thì gặp

Tổ công tác Công an huyện G phối hợp với Công an xã G đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Tổ tuần tra phát hiện và thu giữ của Tr 01 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên. Như vậy, rõ ràng bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1761 gam Heroine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1, 5 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để

cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì dán kín, trên mặt phong bì ghi số 728/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1269 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định pháp luật, bên trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 316.000 đồng thu giữ của Bùi Xuân Tr, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tiền của bị cáo Tr, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho Tr nhưng tiếp tục quản lý 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER Biển kiểm soát 76B1-181.65, sơn màu xanh xám thu giữ của Bùi Xuân Tr là của anh Đinh Văn S cho bị cáo mượn. Việc Tr sử dụng xe mô tô đi mua ma túy để sử dụng anh Sỏi không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại xe mô tô trên cho anh S là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo cho Tr ngày 23/9/2021 (*theo lời khai của Tr*) ở khu vực đường đê giáp ranh xã Th, huyện Nh và xã G, huyện G. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Tr phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Xuân Tr 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, trên mặt phong bì ghi số 728/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1269 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì thư dán kín niêm phong theo quy định pháp luật, bên

trong gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Xuân Tr số tiền 316.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

3. Về án phí: buộc bị cáo Bùi Xuân Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án, hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện G;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện G;
 - Chi cục THADS huyện G;
 - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
 - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc